

Bản án số: **34/2020/HS-ST**

Ngày 16 - 9 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN ĐỊNH, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hữu Thắng.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lưu Thanh Hưng

2. Bà Phạm Thị Cung

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Cường - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 9 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2020/TLST - HS ngày 13 tháng 8 năm 2020. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2020/QĐXXST - HS ngày 03 tháng 9 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Minh T**, sinh ngày 06/7/1998 tại xã NT, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú: Tổ 3, phường TB, thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Bỏ đẻ: Nguyễn Minh T2, sinh năm: 1979; Mẹ đẻ: Lê Thị B, sinh năm: 1974; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con đầu; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: - Ngày 24/7/2013, bị Công an phường TS, thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 05/8/2013, bị Công an phường TS, thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 22/02/2017, bị Công an phường TB, thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/4/2020, đến ngày 23/4/2020 chuyển tạm giam cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Trần Hoàng V**, sinh ngày 08/7/1995 tại phường TS, thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú: Tổ 2, phường TS, thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Bố đẻ: Trần Văn Y, sinh năm: 1963; Mẹ đẻ: Lã Thị L, sinh năm: 1965; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con út; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền sự: Không.

Tiền án: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 01/2019/HSST ngày 18/01/2019, bị Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình xử phạt 09 tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 10/5/2019.

Nhân thân: Ngày 07/3/2012, bị Công an thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Cố ý gây thương tích”. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt ngày 12/3/2012.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 31/3/2020, đến ngày 06/4/2020 chuyển tạm giam cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên : **Hoàng Văn M1**, sinh ngày 21/11/1993 tại phường NS, thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú: Tổ 19, phường NS, thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Bố đẻ: Hoàng Đức Ch1, sinh năm: 1965; Mẹ đẻ: Lê Thị Th, sinh năm: 1966; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ 2; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền sự: Không.

Tiền án: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 01/2019/HSST ngày 18/01/2019, bị Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/4/2020, đến ngày 01/5/2020 chuyển tạm giam cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Yên Định. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. Họ và tên: **Trần Văn D**, sinh ngày 17/02/1997 tại xã QT, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn 1, xã QT, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Bố đẻ: Trần Văn Ng, sinh năm: 1973; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị L1, sinh năm: 1973; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con út; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền sự: Không.

Tiền án: Tại bản án hình sự phúc thẩm số 230/2017/HSPT ngày 26/4/2017, bị Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội “Không tố giác tội phạm”. Bị cáo đã chấp hành án xong toàn bộ bản án ngày 27/4/2018.

Nhân thân: Ngày 22/4/2020, bị Công an huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Ném đá vào người khác”.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/3/2020, đến ngày 05/4/2020 chuyển tạm giam cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

5. Họ và tên: **Lê Văn M2**, sinh ngày 26/02/1998 tại phường TS, thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú: Tổ 22, phường TS, thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Bố đẻ: Lê Văn Th1 (đã chết); Mẹ đẻ: Phạm Thị Th2, sinh năm: 1976; Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con út; Bị cáo có vợ Phạm Thị Th3, có 01 con sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: - Ngày 14/01/2016, bị Công an phường TS thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Ngày 25/12/2016, bị Công an tỉnh Ninh Bình xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/4/2020, đến ngày 22/4/2020 chuyển tạm giam cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Anh Trịnh Anh T1, sinh năm: 1979. Vắng mặt.

Địa chỉ: Khu 4, thị trấn QL, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- *Người làm chứng:*

1- Ông Trịnh Hùng L2, sinh năm: 1954. Có mặt.

Địa chỉ: Khu 4, thị trấn QL, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

2- Ông Tống Văn T3, sinh năm: 1963. Có mặt.

Địa chỉ: Thôn Lý Yên, thị trấn QL, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

3- Anh Dương Đức Ch, sinh năm: 2000. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn VK, xã YS, thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

4- Anh Đỗ Quang Đ, sinh năm: 1994. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn VK, xã Ý, thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 08/7/2019, Trần Văn D (trú tại xã QT, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa) cùng với Lê Văn M2 và Nguyễn Minh T, đều người thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình, đến nhà Dương Đức Ch ở xã Ý, thành phố

Tam Điệp để lấy xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Exciter, màu sơn xanh, BKS 35B2 - 325.93 cho Vũ Văn Tr (sinh năm 1991, trú tại xã Ý, thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình). Tr đã hỏi mượn xe của Ch trước đó. Sau khi lấy được xe, T và M2 mang xe đến nhà trọ ở xã PL, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình, nơi Tr nghỉ trọ đưa xe cho Tr, rồi M2 đi về nhà nghỉ ở xã YS, thành phố Tam Điệp ngủ, T ở lại chỗ Tr. Còn D đi xuống thành phố Tam Điệp dự sinh nhật của bạn là Trần Hoàng V (sinh năm 1995, trú tại phường TS, thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình) Tại đây D gặp Hoàng Văn M1 (sinh năm 1993, trú tại phường NS, thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình). Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, Hoàng Văn M1 mượn xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Exciter, màu sơn xanh BKS 35B2 - 143.28 của Đào Mạnh Kh. D điều khiển xe chở V và M2 đến chỗ Tr và T. Tại đây, Tr rủ cả bọn sáng mai vào Thanh Hóa đánh dần mặt ông chủ cây xăng để đòi nợ cùng với Tr, cả bọn đồng ý và ngủ lại nhà trọ. Đến 04 giờ ngày 09/7/2019, Tr và số người trên dậy chuẩn bị đi vào Thanh Hóa. D, Tr tháo biển kiểm soát xe mô tô đã mượn của Ch và Kh để sử dụng làm phương tiện. Sau đó, Tr đến nhà nghỉ đón thêm Lê Văn M2 đi cùng. Trước khi đi Tr đưa áo chống nắng đã chuẩn bị sẵn cho mọi người mặc và đưa cho V 01 đoạn gậy gỗ tươi đã bóc vỏ, dài 83cm, đường kính 2cm, đưa cho T và Hoàng Văn M1 mỗi người 01 đoạn mía tươi, đặc, chắc, dài khoảng 01m, đường kính từ 2-3cm, còn Tr cũng cầm 01 đoạn mía tươi. Trên đường đi, Lê Văn M2 điều khiển 01 xe mô tô chở T và Tr, còn D điều khiển 01 xe mô tô chở V và Hoàng Văn M1. Khi đến ngã ba Rịa cả bọn dừng lại, D vào quán mua khẩu trang và mũ lưỡi trai đưa cho mọi người. Khi đi qua Cầu Yên Hoàn, thuộc xã Định Tân, huyện Yên Định thì Tr nói cả bọn dừng lại để Tr đi trước kiểm tra. Khoảng 10 phút sau, Tr quay lại rồi cả bọn tiếp tục đi đến Cây xăng LT ở khu 4, thị trấn QL, huyện Yên Định. Khi đến nơi cả bọn thấy anh Trịnh Anh T1 (sinh năm 1979, trú tại thị trấn QL, huyện Yên Định), là con trai của ông Trịnh Hùng L2 - Chủ cây xăng LT, đang ngồi ở bục rửa xe trước cây xăng. Lúc này D và Lê Văn M2 ngồi trên xe chờ còn T, Tr, V và Hoàng Văn M1 nhảy xuống dùng gậy gỗ và đoạn mía tươi đánh anh T. Anh T1 bỏ chạy ra đường Quốc lộ 45 thì bị ngã, cả bọn chạy đến dùng gậy gỗ và đoạn mía tươi đánh liên tục vào đầu, người anh T1, anh T1 vùng dậy chạy vào nhà thì V vút chiếc gậy gỗ lại hiện Tr và cùng Tr, T và Hoàng Văn M1 lên xe mô tô D và Lê Văn M2 đang đứng đợi sẵn, rồi cả bọn đi theo đường cũ về tỉnh Ninh Bình. Trên đường về T, Tr và Hoàng Văn M1 vút các đoạn mía tươi ở dọc đường. Về phần anh T1 bị thương được người nhà đưa đến Bệnh viện Đa khoa huyện Yên Định khám và điều trị.

Theo biên bản xem xét dấu vết trên thân thể lập ngày 10/7/2019 và Bệnh án sao tại Bệnh viện Đa khoa huyện Yên Định, thì anh Trịnh Anh T1 bị các thương

tích sau: Gò má phải sưng nề, có đám máu tụ, kích thước 0,5cm x 1cm; Thái Dương phải có vết bầm tím; Vai trái và đầu trên cánh tay trái có vết bầm tím, tụ máu, trầy xước, sưng nề; Vai phải có vết bầm tím; Lưng phải có vết bầm tím, kích thước 3cm x 10cm; Hông phải có vết bầm tím, kích thước 1cm x 2cm; Vùng nách trái có vết bầm tím, kích thước 7cm x 10 cm; Hông, lưng trái có vết bầm tím, kích thước 1,5cm x 15cm; Mặt trong phía trên cánh tay phải có vết bầm tím, kích thước 0,5cm x 10cm; Khuỷu tay phải sưng nề có vết bầm tím, kích thước 0,5cm x 1cm; Bàn tay trái có vết rách da, kích thước 1cm x 1,5cm; Mặt trong phía dưới đùi và gối trái có vết bầm tím, xước da, kích thước 2cm x 7cm; Gối phải và đầu trên cẳng chân phải có vết sưng nề, xước da; Bàn chân phải có 02 vết xước da, kích thước 0,5cm x 0,5cm và 0,5cm x 1cm.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 393/2019/TTPY ngày 19/7/2019 của Trung tâm Pháp y tỉnh Thanh Hóa, kết luận: Hiện tại tỷ lệ tổn thương cơ thể của Trịnh Anh T1 do thương tích gây nên là 11%.

Sau khi gây án các đối tượng trên bỏ đi khỏi địa phương, đến ngày 27/3/2020 và 31/3/2020, lần lượt Trần Văn D và Trần Hoàng V đến Công an huyện Yên Định đầu thú, khai nhận hành vi cùng đồng bọn đánh gây thương tích cho anh T1 như đã nêu trên. Cơ quan điều tra đã ra quyết định khởi tố bị can và ra lệnh tạm giam đối với D và V, khởi tố và ra quyết định truy nã đối với Lê Văn M2, Nguyễn Minh T, Hoàng Văn M1 và Vũ Văn Tr. Đến ngày 19, 20 và 28/4/2020, lần lượt Lê Văn M2, Nguyễn Minh T và Hoàng Văn M1 ra đầu thú và bị áp dụng biện pháp tạm giam. Riêng Vũ Văn Tr, do truy nã không có kết quả, hết thời hạn điều tra nên Cơ quan điều tra đã tách vụ án, ra quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án, bị can đối với Tr, khi nào bắt được sẽ xử lý sau theo quy định của pháp luật.

Tại Cơ quan điều tra, các bị can Trần Văn D, Trần Hoàng V, Lê Văn M2, Nguyễn Minh T và Hoàng Văn M1 đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của bản thân và đồng phạm. Ngoài ra, trong quá trình điều tra, bị can Nguyễn Minh T khai nhận, trước khi vào Thanh Hóa đánh gây thương tích cho anh T1 vào ngày 09/7/2020, Nguyễn Thị Huyền A (sinh năm 1991, trú tại thị trấn KT, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa) có nhờ Vũ Văn Tr giải quyết việc nợ nần của A với ông Trịnh Hùng L2 (là bố của anh Trịnh Anh T1), Cơ quan điều tra đã tiến hành làm việc với A, A khai hiện nay ông L2 có nợ A số tiền 120.000.000 đồng, nhưng không có sự việc A nhờ Tr giải quyết việc nợ nần giữa A và ông L2. Do chưa bắt được bị can Tr nên Cơ quan điều tra chưa đủ cơ sở để làm rõ sự việc A nhờ Tr giải quyết việc nợ nần giữa A và ông L2 như T khai báo.

Về vật chứng vụ án: Quá trình khám nghiệm hiện Tr, Cơ quan điều tra đã thu giữ được 01 đoạn gậy gỗ tươi dài 83cm, đường kính 02cm. Quá trình điều tra xác định đoạn gậy trên là hung khí mà V đã sử dụng đánh anh T1, sau đó vứt lại hiện Tr.

Đối với các đoạn mía tươi sau khi gậy án các bị can khai đã vứt dọc đường đi về tỉnh Ninh Bình, nhưng không rõ vị trí, địa điểm nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để truy tìm, thu giữ vật chứng.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Exciter, BKS 35B2 - 325.93 mà Tr mượn của Ch để làm phương tiện phạm tội. Quá trình điều tra xác định, khi cho mượn xe Ch không biết Tr sử dụng xe làm phương tiện phạm tội nên sau khi thu giữ chiếc xe của Ch, điều tra làm rõ sự việc, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe cho Ch để quản lý, sử dụng.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Exciter, BKS 35B2 - 143.28 mà Hoàng Văn M1 mượn của Kh, sau đó sử dụng làm phương tiện phạm tội. Quá trình điều tra cũng đã xác định, Kh không biết việc M1 sử dụng xe làm phương tiện phạm tội. Sau khi M1 trả xe, Kh đã bán chiếc xe trên cho một người không quen biết ở thành phố Tam Điệp. Cơ quan điều tra xét thấy không cần thiết phải xác định và thu giữ chiếc xe này.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Trịnh Anh T1 yêu cầu các bị can bồi thường 72.300.000 đồng chi phí điều trị thương tích, mất thu nhập, công người chăm sóc và tổn thất tinh thần. Quá trình điều tra đến nay, các bị can chưa bồi thường cho người bị hại bất kỳ khoản tiền nào. Đến giai đoạn chuẩn bị xét xử gia đình bị cáo V đã bồi thường 12.000.000đ. Gia đình bị cáo Lê Văn M2 đã bồi thường 12.000.000đ. Số tiền bồi thường giao cho ông L2 là bố anh T1. Gia đình bị cáo D đã nộp bồi thường 10.000.000đ tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định. Tổng là 34.000.000đ.

Tại bản cáo trạng số 32/CT-VKSYĐ ngày 12/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định đã truy tố các bị can Nguyễn Minh T, Trần Hoàng V, Hoàng Văn M1, Trần Văn D và Lê Văn M2 về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Các bị cáo Nguyễn Minh T, Trần Hoàng V, Hoàng Văn M1, Trần Văn D và Lê Văn M2 khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo V, D, Lê Văn M2 trình bày đã nhắn gửi đề nghị gia đình bồi thường thiệt hại cho anh T1.

Người bị hại có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa. Trong đơn đề nghị bồi thường số tiền 34.000.000đ. Đã nhận 24.000.000đ, còn 10.000.000đ sẽ nhận tại cơ

quan Thi hành án, ngoài ra không yêu cầu gì khác. Đề nghị Tòa án giải nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự tuyên bố các bị cáo Nguyễn Minh T, Trần Hoàng V, Hoàng Văn M1, Trần Văn D và Lê Văn M2 phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 5; điểm h khoản 1 Điều 52; Khoản 1 Điều 17; Điều 58; Điều 38; Điều 56, khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Hoàng Văn M1 từ 30 tháng đến 33 tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 12 tháng tù tại bản án hình sự sơ thẩm số 01/2019/HSST ngày 18/01/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình, buộc Hoàng Văn MẠNH phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án từ 42 đến 45 tháng tù, thời gian tạm giữ, tạm giam được trừ vào thời gian chấp hành hình phạt.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Khoản 1 Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Nguyễn Minh T từ 27 tháng đến 30 tháng tù, thời gian tạm giữ, tạm giam được trừ vào thời gian chấp hành hình phạt.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 (áp dụng đối với V và D); Khoản 1 Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Trần Hoàng V từ 30 tháng đến 33 tháng tù, thời gian tạm giữ, tạm giam được trừ vào thời gian chấp hành hình phạt.

Xử phạt Trần Văn D từ 27 tháng đến 30 tháng tù, thời gian tạm giữ, tạm giam được trừ vào thời gian chấp hành hình phạt.

Xử phạt Lê Văn M2 từ 24 tháng đến 27 tháng tù, thời gian tạm giữ, tạm giam được trừ vào thời gian chấp hành hình phạt.

- Về vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 đoạn gậy gỗ dài 83cm, đường kính 02cm.

- Về trách nhiệm dân sự: Đã bồi thường xong cho người bị hại. Dành quyền khởi kiện dân sự cho các bị cáo V, D và Lê Văn M2 đối với Nguyễn Minh T, Hoàng Văn M1 và Vũ Văn Tr khi có yêu cầu.

- Về án phí: Thực hiện theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Nhận định về hành vi, quyết định tố tụng:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của người tiến hành tố tụng và quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Như vậy, hành vi của Điều tra viên, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Định; Hành vi của Kiểm sát viên, quyết định tố tụng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Nhận định về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Thông qua tranh tụng tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Minh T, Trần Hoàng V, Hoàng Văn M1, Trần Văn D và Lê Văn M2 hoàn toàn thừa nhận: Vào sáng ngày 09/7/2019, Vũ Văn Tr đã cùng Trần Văn D, Trần Hoàng V, Hoàng Văn M1, Lê Văn M2 và Nguyễn Minh T dùng gậy gỗ tươi và đoạn mía tươi, đặc, chắc, là hung khí nguy hiểm đánh gây thương tích cho anh Trịnh Anh T1 tại khu vực Cây xăng LT ở khu 4, thị trấn QL, huyện Yên Định, làm anh T1 bị tổn thương cơ thể 11%.

Đối chiếu với lời khai của cáo bị cáo trong hồ sơ vụ án, bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ được và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thấy hoàn toàn phù hợp. Như vậy, HĐXX xét thấy có đủ căn cứ chứng minh các bị cáo có hành vi dùng hung khí nguy hiểm là gậy gỗ tươi và đoạn mía tươi, đặc, chắc đánh gây thương tích cho anh Trịnh Anh T1, làm anh T1 bị tổn thương cơ thể 11%. Các bị cáo không hề quen biết và không có mâu thuẫn với bị hại. Các bị cáo đánh bị hại một cách vô cớ, thể hiện sự coi thường pháp luật, coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác. Vì vậy, các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội có tính chất côn đồ. Với hành vi trên đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”. Tội phạm đã được thành lập theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự với 02 tình tiết định khung là dùng hung khí và có tính chất côn đồ. VKSND huyện Yên Định truy tố các bị cáo theo tội danh trên, đề nghị HĐXX áp dụng điều luật là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đối với Vũ Văn Tr sau khi phạm tội đã bỏ trốn. Cơ quan điều tra đã truy nã nhưng không có kết quả. Hết thời hạn điều tra, Cơ quan điều tra đã tách vụ án, ra quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án, bị can đối với Tr, khi nào bắt được sẽ xử lý sau theo quy định của pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất của vụ án và quan hệ pháp luật xâm phạm:

Tính chất vụ án là nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của các bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó xâm phạm đến thân thể, sức khỏe của người khác – một khách thể đặc biệt được pháp luật bảo vệ. Hành vi phạm tội các bị cáo cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật để răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Đánh giá về vai trò của các bị cáo:

Đây là vụ án hình sự có tính chất đồng phạm giản đơn. Trong đó, Vũ Văn Tr giữ vai trò thứ nhất, là người chuẩn bị công cụ, phương tiện, rủ rê các đồng phạm khác phạm tội và trực tiếp thực hiện tội phạm. Nguyễn Minh T, Trần Hoàng V và Hoàng Văn M1 có vai trò thứ 2, là người trực tiếp thực hiện tội phạm. Trần Văn D và Lê Văn M2 có vai trò thứ 3, là người giúp sức cho các đồng phạm thực hiện tội phạm.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân:

Các bị cáo Trần Văn D, Trần Hoàng V và Hoàng Văn M1 đang có tiền án, nay lại tiếp tục phạm tội do cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Nguyễn Minh T và Lê Văn M2 không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên toà các bị cáo đã thành khẩn khai báo, sau khi phạm tội đã ra đầu thú nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Quá trình chuẩn bị xét xử bị cáo V, D và Lê Văn M2 đã bồi thường một phần thiệt hại nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo điểm b khoản 1, Điều 51 BLHS. Người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo nên được hưởng thêm tình tiết theo khoản 2 Điều 51 BLHS.

Trên cơ sở đánh giá tính chất vụ án, các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Các bị cáo đều có nhân thân xấu, đã từng bị kết án hoặc bị xử phạt vi phạm hành chính, nhưng các bị cáo không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội. Điều đó thể hiện các bị cáo chưa có ý thức sửa chữa lỗi lầm của mình. Do vậy, cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc trong môi trường giam giữ đối với các bị cáo là cần thiết. Có như vậy mới đủ điều kiện, thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời răn đe, phòng ngừa chung. Tuy nhiên, các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nên khi lượng hình cũng cần xét giảm cho các bị cáo một phần hình phạt, tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ của từng bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Số tiền anh Trịnh Anh T1 yêu cầu các bị cáo bồi thường 34.000.000đ. Gia đình các bị cáo đã bồi thường trực tiếp 24.000.000đ còn 10.000.000đ nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định. Anh T1 sẽ được nhận lại số tiền trên sau khi bản án có hiệu lực pháp luật. Chấp nhận phần bồi thường trách nhiệm dân sự đã thực hiện xong.

Số tiền bồi thường trên là của các bị cáo V, D và Lê Văn M2, tại phiên tòa các bị cáo chưa yêu cầu nghĩa vụ hoàn trả đối với bị cáo T, Hoàng Văn M1 và Vũ Văn Tr. Dành quyền khởi kiện dân sự cho các bị cáo V, D và Lê Văn M2 khi có yêu cầu.

[7] Về xử lý vật chứng, án phí:

Vật chứng của vụ án là 01 đoạn gậy gỗ dài 83cm, đường kính 02cm. Đây là công cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[8] Về án phí: Các bị cáo bị kết án có tội, nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS, tuyên bố các bị cáo: Nguyễn Minh T, Trần Hoàng V, Hoàng Văn M1, Trần Văn D và Lê Văn M2 phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 BLHS.

Xử phạt Nguyễn Minh T **33 (Ba mươi ba)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 20/4/2020.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38; Điều 56; Điều 58, Khoản 5 Điều 65 BLHS

Xử phạt Hoàng Văn M1 **33 (Ba mươi ba)** tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 12 tháng tù tại bản án hình sự sơ thẩm số 01/2019/HSST ngày 18/01/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình. Buộc bị cáo Hoàng Văn M1 phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là **45 (Bốn mươi lăm)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 28/4/2020.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; (điểm h khoản 1 Điều 52 Đối với V và D); Điều 38; Điều 58 BLHS.

Xử phạt Trần Hoàng V **30 (ba mươi)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 31/3/2020.

Xử phạt Trần Văn D **24 (hai mươi bốn)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 27/3/2020.

Xử phạt Lê Văn M2 **24 (hai mươi bốn)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 19/4/2020.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 đoạn gậy gỗ dài 83cm, đường kính 02cm.

Theo phiếu nhập kho số NK 31 ngày 18/8/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận yêu cầu bồi thường của anh Trịnh Anh T1 với số tiền 34.000.000đ. Anh T1 đã nhận 24.000.000đ còn 10.000.000đ nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định theo biên lai thu tiền số AA/2015/0000396 ngày 08/9/2020. Anh T1 sẽ được nhận lại tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định sau khi bản án có hiệu lực pháp luật. Chấp nhận phần bồi thường trách nhiệm dân sự đã thực hiện xong.

Dành quyền khởi kiện dân sự cho các bị cáo V, D và Lê Văn M2 đối với Nguyễn Minh T, Hoàng Văn M1 và Vũ Văn Tr khi có yêu cầu.

- Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị Nguyễn Minh T, Trần Hoàng V, Hoàng Văn M1, Trần Văn D và Lê Văn M2 mỗi bị cáo phải nộp: 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Áp dụng khoản 1 Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên quyền kháng cáo bản án cho các bị cáo trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày tuyên án. Đối với người bị hại vắng mặt, thời hạn kháng cáo bản án là 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Yên Định;
- Công an huyện Yên Định;
- Các bị cáo;
- Bị hại;
- Chi cục THADS Yên Định;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Hữu Thắng